

Số: 601/BC-ĐHK-TCKHĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2024

## **BÁO CÁO KIỂM TRA VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG**

Thực hiện Quyết định số 2735/QĐ-BGDĐT ngày 03/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc kiểm tra quản lý, sử dụng tài sản công, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh báo cáo như sau:

### **I. THÔNG TIN CHUNG:**

#### **1. Lịch sử hình thành**

Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục đại học công lập tự chủ trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng được thành lập theo Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sáp nhập Trường Đại học Luật khoa Sài Gòn và các trường đại học kinh tế khác của miền Nam trước ngày giải phóng.

Ngày 09 tháng 7 năm 1996, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 2819/GDĐT hợp nhất Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Tài chính - Kế toán TP. Hồ Chí Minh và Khoa Kinh tế thuộc Trường Đại học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 10 năm 2000, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh. Theo quyết định này, Trường Đại học Kinh tế tách ra khỏi Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1146/QĐ-TTg chuyển Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thành Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khi thành lập (1976) đến nay, trường đã đào tạo hàng chục ngàn cán bộ, nhà kinh tế, nhà quản lý có trình độ đại học và sau đại học cho cả nước; đảm bảo chất lượng, uy tín và được xã hội

thừa nhận. Từ những thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển, tập thể cán bộ, giảng viên và nhân viên Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh đã được Chủ tịch nước trao tặng 02 Huân chương Lao động hạng Ba (1986), 02 Huân chương Lao động hạng Nhì (1991), 02 Huân chương Lao động hạng Nhất (1996), Huân chương Độc lập hạng Ba (2001), Huân chương Độc lập hạng Nhì (2010) và danh hiệu Anh hùng Lao động (2006), Huân chương Độc lập hạng Nhất (2021).

Đồng thời, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh được xếp thứ hạng cao tại các bảng xếp hạng đại học quốc tế như: Top 501-600 Đại học thế giới năm 2025 của Bảng xếp hạng Times Higher Education (THE); Top 860 Đại học thế giới về Bền vững theo QS World University Ranking Sustainability 2024; Top 301+ trong BXH các Trường Đại học tốt nhất Châu Á (Theo BXH QS châu Á) (2024); Top 301 - 400 Đại học đóng góp cho 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (Theo BXH THE Impact Ranking) (2023); Top 01 trong các trường kinh tế, kinh doanh và luật và Top 7 trường đại học tốt nhất Việt Nam (Theo BXH Webometrics) (02/2023); Top 298 trong BXH quốc tế các cơ sở nghiên cứu (SCImago) khu vực châu Á; Top 25 đại học tốt nhất thế giới đóng góp cho sự phát triển nghề nghiệp suốt đời (Theo BXH U-Multirank) (2016, 2017, 2018 2020); Top 100 Trường đào tạo Thạc sĩ tốt nhất thế giới (Theo BXH Eduniversal) (2018); Top 1000 Trường đào tạo kinh doanh tốt nhất thế giới (Theo BXH Eduniversal) từ năm 2014...

## **2. Cơ cấu tổ chức của nhà trường;**

Bộ máy tổ chức của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức theo mô hình quản lý 03 cấp: Đại học (cấp 1) - Trường/Phân hiệu (cấp 2) - Khoa/Viện/Trung tâm (cấp 3) nhằm bảo đảm hệ thống tổ chức và quản lý nhà trường được cấu trúc gọn nhẹ, tinh gọn số đầu mối quản lý hành chính, phân cấp, phân quyền và trách nhiệm ở mức độ cao cho các đơn vị thuộc và trực thuộc.

Cơ cấu tổ chức và quản lý của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh gồm:

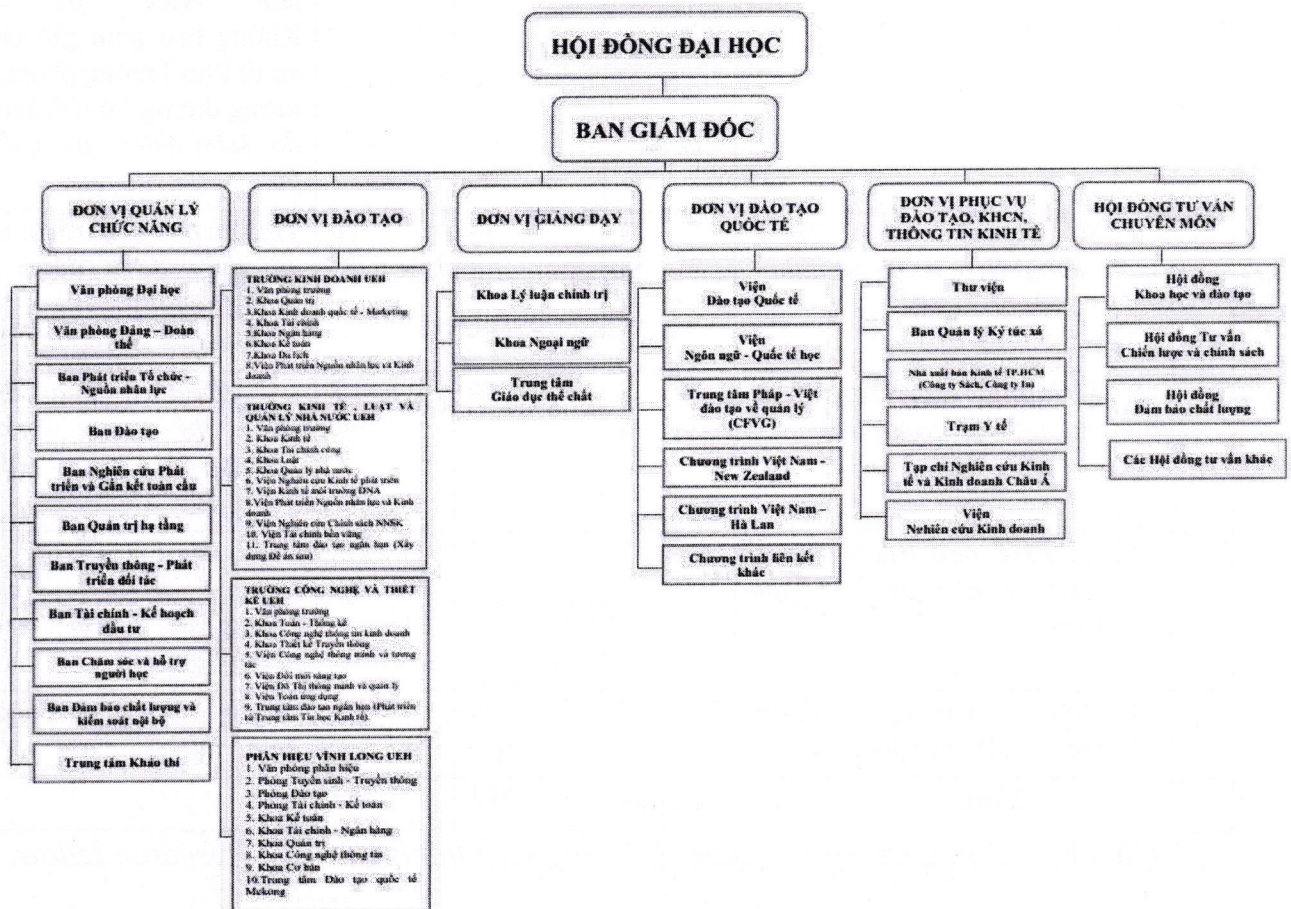
- Hội đồng đại học
- Giám đốc và (các) Phó Giám đốc
- Các Hội đồng tư vấn gồm Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hội đồng Tư vấn chiến lược và chính sách, Hội đồng Đảm bảo chất lượng và các hội đồng tư vấn khác.



- Các đơn vị đào tạo và nghiên cứu gồm các trường, phân hiệu; các khoa, viện đào tạo, nghiên cứu; viện, trung tâm nghiên cứu, tư vấn và cung cấp các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn thuộc và trực thuộc; kể cả các chương trình Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

- Các đơn vị quản lý chức năng thực hiện chức năng quản lý tập trung. Hiện tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh đang trong quá trình tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị quản lý chức năng để nâng cấp thành ban chức năng phục vụ các hoạt động và chiến lược phát triển của nhà trường ở quy mô đại học.

- Các đơn vị tham gia quản lý và phục vụ đào tạo thuộc và trực thuộc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh để hỗ trợ, phục vụ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyên gia tri thức, gắn kết địa phương, hội nhập quốc tế gồm các thư viện, tạp chí, nhà xuất bản, công ty in.



### 3. Về nhân sự;

Số liệu thống kê tại thời điểm 31/12/2023, đội ngũ viên chức, người lao động gồm 884 người, được thống kê như sau:

STT	Nội dung	Tổng	TP.HC M	Vĩnh Long	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐĐH	1	1		Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 1
2	Ban Giám đốc đại học	4	4		Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 4
3	Giảng viên	534	489	45	Chưa bao gồm kiêm nhiệm giảng dạy
4	Số lượng chuyên viên đang làm việc (L, tính cả CDNN dưới ngạch viên)	232	194	38	Bao gồm: CDNN chuyên viên và tương đương, dưới chuyên viên và tương đương. Bao gồm cả các chức danh giảng viên đang làm việc ở KQ Không bao gồm giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên. Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 66
5	Số lượng Trưởng khoa, phòng, viện, trung tâm	4 8	38	10	Tính cả phó phụ trách; tính cả chức danh đoàn thể tương đương. Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 48
6	Số lượng Phó trưởng khoa, phòng, viện, trung tâm	5 6	49	7	Tính cả chức danh đoàn thể tương đương. Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 56
7	HT/PHT phụ trách trường thành viên/Giám đốc Phân hiệu	2	2		Giám đốc PH: 01 (đã tính trong BGD UEH). Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 2
8	PHT trường thành viên/PGĐ phân hiệu	7	4	3	Trong đó, kiêm nhiệm giảng dạy: 7
	<b>Tổng</b>	<b>884</b>	<b>781</b>	<b>103</b>	

Ghi chú: Số liệu không bao gồm: i) Giảng viên thỉnh giảng ii) Research fellow.

#### 4. Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao;

##### 4.1. Chức năng



a) Đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp cho xã hội các nhà hoạch định chính sách kinh tế, các nhà quản trị doanh nghiệp và các chuyên gia trong lĩnh vực quản lý kinh tế, kinh doanh, luật, công nghệ..., có trình độ đại học và sau đại học, đáp ứng quá trình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

b) Nghiên cứu khoa học và tư vấn lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, quản lý, luật công nghệ..., nhằm giải quyết những vấn đề về sự phát triển kinh tế của đất nước; đồng thời bổ sung, phát triển lý luận về lĩnh vực kinh tế - quản trị kinh doanh;

c) Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các trường đại học và các tổ chức trong và ngoài nước, từng bước hoà nhập công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường với thế giới, quốc tế hoá kiến thức cho người dạy và người học, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

#### 4.2 Nhiệm vụ và quyền hạn

##### *Về đào tạo và nghiên cứu khoa học*

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thành đại học đa ngành, bền vững, có vị thế, uy tín trong và ngoài nước;

Triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học;

Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo;

Tự đánh giá chất lượng đào tạo; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn của các cơ quan có thẩm quyền trong và ngoài nước;

Hợp tác với các tổ chức kinh tế - xã hội, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước.

##### *Về tổ chức bộ máy, nhân sự*

Quyết định về xác định cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường, tái cấu trúc, tổ chức, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, thống nhất, hiệu quả, phù hợp bối cảnh hội nhập quốc tế và chiến lược phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn cụ thể;

Phân cấp, ủy quyền quản lý cho các trường, đơn vị thuộc, trực thuộc trong việc xây dựng, phát triển quan hệ hợp tác, phát triển chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội;

Xây dựng đề án vị trí việc làm, trong đó xác định cơ cấu và số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật; quyết định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động căn cứ đề án vị trí việc làm sau khi được Hội đồng đại học thông qua; bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và theo quy định của pháp luật;

Thu hút giảng viên, chuyên gia nghiên cứu khoa học người nước ngoài để bảo đảm nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

#### *Về tài chính, cơ sở vật chất*

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị;

Thực hiện thí điểm giao quyền tự chủ trong sử dụng ngân sách phục vụ chi thường xuyên cho các trường thuộc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

#### *Về nhiệm vụ khác*

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các bộ, ngành liên quan và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Đại học đặt trụ sở hoặc có tổ chức hoạt động đào tạo theo quy định.

### **5. Khái quát về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ được giao.**

#### **5.1. Cơ sở đào tạo**

Đại học Kinh tế TP.HCM (UEH) đang quản lý và sử dụng một trụ sở chính; 6 cơ sở đào tạo; 1 phân hiệu tại Vĩnh Long, 2 cơ sở lưu trú của sinh viên; 1 cơ sở hỗn hợp phục vụ đào tạo, nghiên cứu, làm việc và lưu trú theo hình thức khách sạn tri thức cao cấp. Hiện đang triển khai 1 phân hiệu nữa tại Nha Trang tỉnh Khánh Hòa.

Trong đó, đầu tư xây dựng mới hoàn toàn cơ sở vật chất theo hướng chuẩn quốc tế có cơ sở UEH Nguyễn Văn Linh và Khu B1 cơ sở UEH Nguyễn Tri Phương. UEH cũng lần đầu tiên đưa vào hoạt động Khu phức hợp gồm Viện Đổi mới sáng tạo (UII), Viện Đô thị thông minh và quản Lý (ISCM) cùng không gian nghỉ ngơi, thư giãn tuyệt vời của Khách sạn tri thức đầu tiên tại Việt Nam (UEH Boutique Hotel), với bầu không khí xanh - sạch - an yên với kiến trúc tối giản và sang trọng, kết hợp không gian mở hòa mình với thiên nhiên.

#### **5.2. Hội trường, phòng họp, hội thảo, phòng Simulation, phòng Studio**

UEH đã đầu tư 2 hội trường lớn khang trang với sức chứa 1.000 chỗ tại cơ sở 59C Nguyễn Đình Chiểu và hội trường 500 chỗ tại cơ sở 279 Nguyễn Tri Phương để tổ chức các hoạt động khai giảng, bế giảng, hội nghị, hội diễn, các cuộc thi học thuật và các hoạt động khác của người học...

Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh đã đưa vào hoạt động Trung tâm mô phỏng phục vụ giảng dạy và nghiên cứu - UEH Simulation Center tại UEH Nguyễn Tri Phương, với sự tài trợ bởi dự án Erasmus+ JEUL của Cộng đồng Châu Âu (EC). Với thiết kế không gian mở, Trung tâm mô phỏng được lắp đặt hệ thống máy chủ và máy thành viên kết nối mạng nội bộ và mạng toàn cầu; chuỗi màn hình LED hỗ trợ để theo dõi bài học tại mọi vị trí trong phòng; Hệ thống máy chiếu tương tác thông minh; Hệ thống Camera AI... Các phần mềm như Core – Banking, giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch kinh doanh ngoại hối, giao dịch trên thị trường tiền tệ, giao dịch trên các thị trường tài chính và hàng hóa khác đều được cài đặt vào hệ thống máy của Trung tâm mô phỏng.

UEH cũng đưa vào hoạt động hệ thống Truyền hình hội nghị trực tuyến của hãng Cisco tại 3 cơ sở UEH Nguyễn Đình Chiểu, UEH Nguyễn Tri Phương và Phân hiệu UEH tại Vĩnh Long, 2 phòng Studio hiện đại tại phòng UEH Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3 và UEH Nguyễn Tri Phương, Quận 10 phục vụ công tác truyền thông, tuyển sinh, công tác quan hệ đối ngoại và sản xuất, khai thác phục vụ các chương trình giảng dạy số của UEH.

### 5.3. Giảng đường, phòng học, phòng đa năng, phòng học thông minh

Các phòng học có sức chứa từ 50, 100, 150 và trên 200 chỗ, phù hợp việc đào tạo theo các chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao, chương trình đại trà ở các bậc đào tạo từ cử nhân đến nghiên cứu sinh. Toàn bộ các phòng học được trang bị hệ thống máy điều hòa nhiệt độ, máy chiếu, máy tính, hệ thống phần mềm, hệ thống âm thanh, chiếu sáng hiện đại, phục vụ hiệu quả công tác đào tạo các ngành/lĩnh vực UEH đang triển khai thực hiện. Tất cả các phòng học tại UEH ngoài các thiết bị như máy tính, máy chiếu, hệ thống điều hoà, âm thanh, chiếu sáng, hệ thống Wifi... Còn được trang bị thêm máy móc, thiết bị như Camera, bảng vẽ, bút cảm ứng, tai nghe... phục vụ giảng dạy theo phương pháp đào tạo phối hợp (Blended learning) được coi là một phương pháp tối ưu và mang đến hiệu quả giảng dạy cao nhất hiện nay với sự kết hợp đồng bộ giữa mô hình giảng dạy trực tiếp và trực tuyến, tạo cho người học những trải nghiệm học tập hiệu quả.



UEH cũng đưa vào hoạt động các phòng học thông minh với nhiều trang thiết bị hiện đại như: thiết bị All in one Yealink MVC940 - C5- 008; 4K Tracking Camera Aver PTC310UV2; Micro không dây Bosch MW1-RX-F4 và Bosch MW1-LTX-F4; Content Camera Kit Aver CAM130 content; Hệ thống mạng WIFI Ugreen 40202; Ugreen 50292; TPLink TLSG1016PE; Aruba AP-303; Màn hiển thị GSM ITR-TV86; Bảng tương tác thông minh GSM TLA86; Hệ thống kiểm diện thông minh Hikvision DS-D6122TH-D/C; Máy quét 3D để bàn Shining 3D Einscan-SE V2...

#### 5.4. Thư viện

UEH tại TP.HCM hiện có 4 thư viện, trung tâm học liệu với diện tích trên 4.041 m<sup>2</sup>. Số phòng đọc: 25; Số chỗ ngồi đọc: 1.333; Số máy tính của thư viện: 46; Số lượng đầu sách, tạp chí; E-book, cơ sở dữ liệu trong thư viện (đầu sách, tạp chí): 1.145.115; Số thư viện điện tử liên kết bên ngoài: 356.

Thư viện UEH là một trong những Thư viện đột phá về công nghệ dẫn đầu trong chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục tại Việt Nam hiện nay. Thư viện UEH có kiến trúc mở, người dùng có nhiều lựa chọn khi đến Thư viện như không gian học cá nhân, không gian làm việc nhóm, không gian trò chuyện, trao đổi... để có trải nghiệm tốt nhất cho hoạt động nâng cao kiến thức. Về nội thất, bàn ghế, sofa, ghế đôn, ghế lười... có thể linh hoạt sắp xếp lại tùy nhu cầu của người học. Khu vực khán đài nhỏ, các phòng họp nhóm và khu vực thảo luận nhóm được trang bị tivi thông minh và máy chiếu đa chức năng, phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của người học. Các máy tính All In One và màn hình cảm ứng đa điểm dùng để tra cứu thông tin và sử dụng các dịch vụ cũng được lắp đặt tại Thư viện.

Ngoài ra, bộ giải pháp Thư viện Thông minh UEH là một giải pháp tổng thể tích hợp các phần mềm Quản lý tài nguyên nội sinh DSpace, nền tảng Dịch vụ Thư viện Sierra, phần mềm Tìm kiếm Tập trung EBSCO Discovery Service (EDS) và hệ thống Quản lý Truy cập OpenAthens, kết hợp với hạ tầng phần cứng và phần mềm để quản lý không gian, nguồn tài nguyên và dịch vụ thư viện.

#### 5.5. Khu lưu trú của người học

UEH hiện đang đưa vào hoạt động 3 khu lưu trú tại TP.HCM, có diện tích 18.220,44 m<sup>2</sup>, với 268 phòng đạt trên 2.196 chỗ dành cho khách, giảng viên và người học lưu trú trong thời

gian học tập, nghiên cứu và giảng dạy. Trong năm 2024, UEH đã tiến hành cho xây dựng mới một khu lưu trú tại cơ sở UEH Nguyễn Văn Linh.

Tất cả các khu lưu trú của người học đều được xây dựng, cải tạo chỉnh trang mới và hiện đại hóa theo tiêu chuẩn khách sạn, có đầy đủ các phòng chức năng như phòng tiếp khách của sinh viên, nhà ăn, siêu thị mini, phòng sinh hoạt đa năng, phòng y tế, điểm giao dịch ngân hàng ATM, phòng tập gym... Cơ sở hạ tầng hiện đại như thang máy, hệ thống PCCC, báo cháy tự động và hệ thống tạo áp thoát hiểm, tầng hầm để xe thông minh... nhằm tạo điều kiện sinh hoạt, học tập tốt nhất cho người học.

## II. VỀ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

### 1. Thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị theo các nhóm tài sản:

#### a) Về đất:

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng
1	59c Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3	4.287,4	Quyết định số: 3940/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 Về thuận cho Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh sử dụng đất tại số 59C Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3.	Giảng dạy và học tập
2	279 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10	5.441,9	Quyết định số: 6173/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 Về thuận cho Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh sử dụng đất tại số 279, đường Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10.	Giảng dạy và học tập
3	91 đường 3 Tháng 2, phường 11, quận 10	1.077,6	Bản đồ địa chính số: 38/TTĐK-KT do Trung tâm Thông tin Tài nguyên Môi trường và Đăng ký nhà đất cấp ngày 28 tháng 1 năm 2008	Giảng dạy và học tập
4	196 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1	800,5	Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề lập Công văn số 3121/KHTV ngày 13/10/1989 về việc cho phép chuyển đổi cơ sở của hai	Giảng dạy và học tập

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng
			trường Đại học Tổng hợp và Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.	
5	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Đakao, quận 1	485,7	Sau ngày giải phóng, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp tiếp quản. Đến năm 1977, nhà được giao lại cho Trường Đại học Kinh tế sử dụng làm nhà tập thể. Bản đồ địa chính số: 38/TTĐK-KT DO Trung tâm Thông tin Tài nguyên Môi trường và Đăng ký nhà đất cấp ngày 28 tháng 1 năm 2008	Giảng dạy và học tập
6	1A Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận	520,3	Sở Nhà đất TP. Hồ Chí Minh thành lập Quyết định số 235/QĐ-6 ngày 24/5/1989 về việc hợp thức hóa và sử dụng nhà	Giảng dạy và học tập
7	135 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	661,7	Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Quyết định số 575/KHTV ngày 9/3/1991 về việc Chuyển giao khu A ký túc xá 135 Trần Hưng Đạo từ Trung tâm Phục vụ học sinh Đại học cho Trường Đại học Kinh tế.	Khu ở SV và học tập
8	43-45 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5	881,8	Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Quyết định số 1671/QĐ ngày 26/7/1990 về việc chuyển giao ký túc xá 43-45 Nguyễn Chí Thanh từ Trung tâm phục vụ học sinh Đại học cho trường Tài chính Kế toán.	Khu ở SV và học tập



STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng
9	232/6 Võ Thị Sáu, phường 7, quận 3	1.749,9	Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Quyết định số 1632/KHTV ngày 13/7/1991 về việc điều động tài sản.	Khu phức hợp giảng dạy, nghiên cứu, làm việc và lưu trú của sinh viên
10	144 Phạm Đức Sơn, phường 16, quận 8	11.773,2	Các sổ đỏ sử dụng đất: -00050QSDD/3300/QĐ.UB -00019QSDD/3099/QĐ.UB -00029QSDD/3309/QĐ.UB -00053QSDD/3309/QĐ.UB - 00050QSDD/3309/QĐ.UB	Giảng dạy và học tập
11	Khu chức năng số 15, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh	111.340,0	Quyết định số: 2338/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 Về cho Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thuê đất thuộc Khu chức năng 15 - Khu đô thị mới Nam Thành phố tại Xã Phong phú, Huyện Bình Chánh (Đợt 1)	Giảng dạy và học tập
12	Phân hiệu Vĩnh Long: 01B Nguyễn Trung Trực, phường 8, thành phố Vĩnh Long.	15.001,0	Quyết định số: 5484/QĐ/BGDĐT ngày 24/12/2018 Về việc phê duyệt chủ trương thành lập phân hiệu Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long Giấy CNQSDD số: DB 208080, DB 208076.	Giảng dạy và học tập
	Cơ sở 2 tại xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	14.340,0		

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng
13	Cơ sở Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	21.013,5		Giảng dạy và học tập

b) Về Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:

- Trụ sở làm việc:

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
1	59c Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3	m2	11.408,0	58.011.390.636	26.822.427.311
2	279 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10	m2	32.965,6	288.924.384.197	243.888.818.974
3	91 đường 3 Tháng 2, phường 11, quận 10	m2	2.392,0	2.816.191.985	0
4	196 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1	m2	2.241,0	11.395.653.938	7.896.434.279
5	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Đakao, quận 1	m2	2.728,0	11.251.857.046	7.640.681.555
6	1A Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận	m2	1.724,0	4.939.943.295	1.927.841.128
7	135 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	m2	6.961,0	57.223.238.152	38.604.998.566
8	43-45 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5	m2	4.624,6	17.608.488.705	8.060.679.425
9	232/6 Võ Thị Sáu, phường 7, quận 3	m2	2.370,2	27.229.944.460	20.170.016.565

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
10	144 Phạm Đức Sơn, phường 16, quận 8	m2	10.383,0	4.837.031.806	4.026.300.142
11	Khu chức năng số 15, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh	m2	47.632,4	316.809.704.063	308.263.640.663
	<b>Tổng cộng</b>			<b>801.047.828.283</b>	<b>667.301.838.608</b>

c) Về xe ô tô:

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
<b>I</b>	<b>Xe dùng chung</b>				
1	Xe ô tô Toyota Corrola 4 chỗ 50A-010.32	Chiếc	01	844.458.700	450.377.992
2	Xe ô tô Toyota 4 chỗ Corrola 50A-011.40	Chiếc	01	844.458.700	450.377.992
3	Xe ô tô 7 chỗ Nissan Grand Living 50M-001.41	Chiếc	01	605.000.000	0
4	Xe ô tô 7 chỗ Toyota Fortuner 50A-02.110	Chiếc	01	1.024.000.000	415.288.877
5	Xe ô tô 7 chỗ Ford Everest 50A-013.55	Chiếc	01	826.190.300	50.489.426
6	Xe ô tô 15 chỗ Toyota Hiace 50M-001.80	Chiếc	01	646.000.000	0
7	Xe ô tô 16 chỗ Toyota Hiace 50M-006.83	Chiếc	01	1.116.000.000	496.000.000
8	Xe ô tô 15 chỗ Toyota Hiace 50A-012.58	Chiếc	01	669.018.000	40.884.420



STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
<b>II</b>	<b>Xe chuyên dùng</b>				
9	Xe ô tô Thaco TB79S-W170E4 29 chỗ 50A-017.23	Chiếc	01	1.635.276.300	1.335.475.656
10	Xe ô tô Iveco Daily Plus 19 chỗ 50A-022.47	Chiếc	01	1.157.980.000	1.157.980.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>9.379.382.000</b>	<b>4.396.874.363</b>

d) Về máy móc thiết bị (theo phụ lục đính kèm)

e) Tài sản khác (theo phụ lục đính kèm)

## **2. Việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công.**

Trong những năm trước đây, việc ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công chủ yếu được UEH lồng ghép vào Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm (Phụ lục 15 Quy định về quản lý, sử dụng tài sản, Phụ lục 15.1 Quy định về việc sử dụng tiết kiệm điện, Phụ lục 15.2 Quy định về quản lý và sử dụng ô tô của Trường ...)

Năm 2021, Căn cứ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các hướng dẫn liên quan, Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng và ban hành quy chế về việc quản lý, sử dụng tài sản công (Nghị quyết số 54/NQ-ĐHKT-HĐT ngày 08/10/2021) tại Đại học làm cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công một cách hiệu quả.

Hiện tại, công tác quản lý tài sản, kiểm kê, thanh lý tài sản tại UEH được thực hiện theo các quy trình sau:

+ Quy trình quản lý tài sản: Được ban hành và có hiệu lực từ ngày 9/2/2017. Quy trình này quy định trách nhiệm và phương pháp quản lý tài sản từ khi phát sinh, sử dụng đến khi thanh lý, hủy bỏ tài sản nhằm đảm bảo tài sản được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả; Làm cơ sở để ban hành các chế độ, tiêu chuẩn định mức sử dụng tài sản công của UEH; Làm căn cứ để xác

định nhu cầu xây dựng, mua sắm tài sản hàng năm của từng đơn vị phù hợp với yêu cầu phục vụ theo hướng hiện đại và tiết kiệm theo đúng quy định của nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của UEH.

+ Quy trình kiểm kê tài sản: Được ban hành và có hiệu lực từ ngày 29/11/2019. Quy trình này quy định việc kiểm kê tài sản cố định hàng năm nhằm báo cáo số lượng tài sản hiện có, tình hình quản lý, hiệu quả sử dụng của từng tài sản để đưa ra những quyết định như sửa chữa, nâng cấp, điều chuyển hay thay thế tài sản phù hợp với năng lực tài chính, chính sách đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của UEH.

+ Quy trình thanh lý tài sản: Được ban hành và có hiệu lực từ ngày 29/11/2019. Quy trình này quy định cách thức thực hiện thanh lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước về việc thanh lý tài sản. Việc Thanh lý tài sản phục vụ một số mục đích như: Tài sản đã sử dụng vượt quá thời gian sử dụng theo quy định (xe ô tô trên 09 chỗ ngồi); Tài sản bị hư hỏng không thể sử dụng được hoặc việc đầu tư sửa chữa gây tốn kém, không hiệu quả; Trụ sở làm việc hoặc tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật....

Đối với các hoạt động thực hiện mua sắm, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp được thực hiện thông qua các quy trình mua sắm, sửa chữa tài sản tại UEH (Quy trình số TCKHĐT.QT.14). Quy trình được xây dựng trên cơ sở các quy định liên quan của Luật đấu thầu, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn khác liên quan

### **3. Tình hình thực hiện phương án sắp xếp nhà đất đã được phê duyệt, việc quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất (các cơ sở đang bị lấn chiếm, sử dụng sai mục đích, các vướng mắc,...);**

Hàng năm, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh đều thực hiện các báo cáo về việc tình hình quản lý và sử dụng tài sản nhà đất theo quy định. Việc quản lý nhà đất luôn được theo dõi và kiểm tra thường xuyên. Tuy nhiên, hiện nay có 2 cơ sở nhà đất đang phải thực hiện các thủ tục pháp lý do tranh chấp, bồi thường giải phóng mặt bằng, cụ thể:

+ Cơ sở quận 8 (144 Phạm Đức Sơn): Do UBND quận 8 đầu tư thực hiện đường dân sinh nên có ảnh hưởng đến đất tại quận 8. Dự kiến địa phương sử dụng 2166,1 m<sup>2</sup> để làm đường. Đang phối hợp cùng UBND phường 16 quận 8 để thực hiện rào chắn khoảng 150 m đất còn lại

do đường cắt ngang phần đất UEH sở hữu. Đây là dự án mở đường của Quận 8. Tên dự án gây hiểu nhầm UEH là chủ đầu tư đã có báo cáo Bộ trước đây.

+ Cơ sở 3/2 (91 đường 3 Tháng 2, phường 11, quận 10): còn tồn tại 02 hộ dân trong khuôn viên cơ sở, đang tiến hành thủ tục kiện đòi lại đất tại Tòa án nhân dân quận 10

#### **4. Việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công (Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công định kỳ; Kế khai, cập nhật biến động về tài sản lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công). (Ban QTHT: tất cả nội dung; Ban TC-KHĐT: nội dung cho thuê tài sản)**

Từ năm 2020 đến nay, hàng năm UEH luôn thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công theo công văn từ Bộ GD&ĐT. Các báo cáo này gồm:

+ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021 (Số 2281/BC-ĐHK-TCSVC ngày 28/12/2021)

+ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022 (Số 456/BC-ĐHK-TCSVC ngày 22/2/2023)

+ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 (Số 176/BC-ĐHK-THT ngày 04/3/2024)

#### **5. Việc xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 03/2020/TT-BGDĐT ngày 10/02/2020 của Bộ GDĐT (Ban QTHT)**

Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện rà soát và ban hành các tiêu chuẩn, định mức trong quản lý và sử dụng tài sản, cụ thể:

Quyết định Số: 3987/QĐ-ĐHK-TCSVC ngày ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị phục vụ làm việc và giảng dạy tại Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Quyết định Số 568/QĐ-ĐHK-TCKT ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc phê duyệt bổ sung định mức thiết bị chuyên dùng

Quyết định Số 522/QĐ-ĐHK-TCKHĐT ký ngày 31 tháng 8 năm 2024 về việc phê duyệt định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp tại Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh



**6. Việc sử dụng tài sản vào các mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (cung cấp quy trình thực hiện, các Hợp đồng, hồ sơ liên quan).**

Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh được Bộ Giáo dục và đào tạo phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại quyết định số 3755/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2019. Trên cơ sở đề án, Đại học đã thực hiện các thủ tục đấu giá cho thuê theo đúng nội dung đề án. Hiện nay, đã cho thuê một số diện tích thuộc các cơ sở: 59C Nguyễn Đình Chiểu, 279 Nguyễn Tri Phương, 43-45 Nguyễn Chí Thanh, 135 Trần Hưng Đạo

**III. Đề xuất, kiến nghị**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN KHẮC QUỐC BẢO**